

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng”**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ,

Bộ Nội vụ hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng” như sau:

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Hình thức, mục đích tặng Kỷ niệm chương**

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ Nội vụ để tặng cho cá nhân đã có đóng góp vào quá trình phát triển của Ngành Thi đua, Khen thưởng, nhằm ghi nhận công lao, thành tích; đồng thời động viên, giáo dục, nêu gương trong

cán bộ, công chức, viên chức phát huy truyền thống, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, quy trình, thẩm quyền đề nghị, quyết định và tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương.

## **Điều 3. Nguyên tắc xét tặng**

1. Kỷ niệm chương được xét tặng hàng năm nhân dịp kỷ niệm Ngày truyền thống thi đua yêu nước (11/6) và chỉ tặng một lần cho mỗi cá nhân; không có hình thức truy tặng.

2. Việc xét tặng Kỷ niệm chương phải thực hiện đúng các quy định, đảm bảo chính xác, công bằng, công khai, dân chủ và kịp thời.

## **Chương II**

### **ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

## **Điều 4. Đối tượng, tiêu chuẩn**

1. Đối với cá nhân công tác trong Ngành Thi đua - Khen thưởng:

a) Lãnh đạo Viện Huân chương, Ban Thi đua Trung ương, Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; thành viên Ban Vận động thi đua ái quốc và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

b) Lãnh đạo cấp Vụ thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Thi đua - Khen thưởng (Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng) thuộc các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thời gian giữ chức vụ từ 05 năm trở lên.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang chuyên trách công tác thi đua, khen thưởng từ 10 năm trở lên.

d) Cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, nhân viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng có tổng thời gian từ 15 năm trở lên.

2. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; lãnh đạo các Bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập có công lao đóng góp trong quá trình phát triển của Ngành Thi đua, Khen thưởng.

3. Người nước ngoài, công dân Việt Nam và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhiều đóng góp cho Ngành Thi đua, Khen thưởng được các Bộ, ngành, địa phương đề nghị.

### **Điều 5. Điều kiện**

- Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với những cá nhân đã bị kỷ luật trên mức cảnh cáo.

- Cá nhân đang bị kỷ luật chỉ được xét tặng sau khi hết thời hạn thi hành kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

- Chưa xét khen thưởng cho những cá nhân đang trong thời gian chờ xét kỷ luật.

## **Chương III**

### **QUY TRÌNH XÉT TẶNG, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ VÀ TỔ CHỨC TRAO TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

#### **Điều 6. Quy trình xét tặng**

1. Đối với các cá nhân quy định tại khoản 1, điều 4:

Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận hồ sơ của các đơn vị, đối chiếu với tiêu chuẩn, tổng hợp danh sách báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, lãnh đạo cơ quan cùng cấp xem xét, đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ tặng thưởng Kỷ niệm chương.

2. Đối với các cá nhân quy định tại khoản 2 và khoản 3, điều 4 :

Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào tiêu chuẩn, lập danh sách, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, lãnh đạo cơ quan cùng cấp xem xét, đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ tặng thưởng Kỷ niệm chương.

### **Điều 7. Hồ sơ đề nghị**

Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương gồm:

- Công văn của Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương (mẫu 1).
- Bản tổng hợp danh sách trích ngang các cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương (mẫu 2).
- Bản tóm tắt thành tích cá nhân, có xác nhận của thủ trưởng cơ quan (mẫu 3).
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (lưu tại đơn vị).

Hồ sơ lập thành 02 bộ gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trước ngày 01/4 hàng năm.

### **Điều 8. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và quyết định tặng thưởng**

1. Bộ trưởng Bộ Nội vụ giao Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, quyết định tặng thưởng Kỷ niệm chương. Thời gian trình Bộ trưởng trước ngày 01/5 hàng năm.

2. Sau khi có quyết định tặng Kỷ niệm chương của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có trách nhiệm:

- Thông báo đến các Bộ, ngành, địa phương có cá nhân được tặng Kỷ niệm chương.
- Chuẩn bị hiện vật khen thưởng (cuống, giấy chứng nhận) kèm theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

### **Điều 9. Tổ chức trao tặng**

1. Thời gian tổ chức trao tặng vào đợt kỷ niệm Ngày truyền thống thi đua yêu nước 11/6 hàng năm.





2. Cơ quan, đơn vị đề nghị tặng Kỷ niệm chương nhận hiện vật khen thưởng tại Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và tổ chức lễ trao tặng cho các cá nhân theo quy định hiện hành.

3. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức trao tặng cho các cá nhân đã và đang công tác tại Viện Huân chương, Ban Thi đua Trung ương, Viện Thi đua - Khen thưởng Nhà nước, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, thành viên Ban Vận động thi đua ái quốc, thành viên Hội đồng Thi đua -Khen thưởng Trung ương và một số trường hợp khác.

## **Chương IV**

### **CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

#### **Điều 10. Quyền và trách nhiệm của cá nhân được tặng Kỷ niệm chương**

1. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương và Giấy chứng nhận theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương có trách nhiệm tiếp tục gìn giữ và phát huy truyền thống của Ngành Thi đua, Khen thưởng, gương mẫu thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

#### **Điều 11. Xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tặng Kỷ niệm chương chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của hồ sơ đề nghị.

Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo về việc xét tặng Kỷ niệm chương theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo và Luật Thi đua, Khen thưởng. Thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ Quyết định số 37/QĐ-TB ngày 07/4/2008 của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng”.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Nội vụ; Vụ Thi đua - Khen

thưởng (Phòng, Ban Thi đua - Khen thưởng) các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. *q*

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ; Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐ TƯ về phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; Các Tổng Công ty, Tập đoàn kinh tế Nhà nước; ĐH Quốc gia Hà Nội; ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh;
- Website Chính phủ, Công báo;
- Bộ trưởng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Các Ban TĐKT thuộc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: Văn thư, VTC (10b).



**Trần Văn Tuấn**

Đơn vị: .....  
Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v đề nghị tặng Kỷ niệm chương  
"Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng".

....., ngày      tháng      năm 200..

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
(Qua Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương)

Thực hiện Thông tư số      /2009/TT-BNV ngày      /      /2009 về việc xét  
tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng" của Bộ Nội vụ,  
.....đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự  
nghiệp Thi đua, Khen thưởng" cho..... cá nhân.

Trong đó:

a) Công tác trong ngành :

- Cán bộ lãnh đạo :

- Cán bộ chuyên trách :

- Cán bộ kiêm nhiệm :

b) Công tác ngoài ngành :

(Có bản tổng hợp danh sách trích ngang kèm theo).

Nơi nhận:

- Ban TĐKT TW;
- Lưu: VT.

Thủ trưởng đơn vị

Ký tên, đóng dấu  
(Ghi rõ họ tên)



Đơn vị: .....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu số 2

....., ngày      tháng      năm 200..

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG**  
**CÁC CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG**  
**KỶ NIỆM CHƯƠNG "VÌ SỰ NGHIỆP THI ĐUA, KHEN THƯỞNG"**

TT	Họ và tên	Tuổi	Nam	Nữ	Dân tộc	Chức vụ, nơi công tác	Đang công tác	Nghỉ hưu	Số năm công tác trong ngành	Ghi chú

**Thủ trưởng đơn vị**  
Ký tên, đóng dấu  
(Ghi rõ họ tên)



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 200..